CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TÀI KHOẢN GIAO DỊCH

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch được áp dụng cho Chủ Tài Khoản là cá nhân ("**Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch**") của Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) ("**HSBC**", "**Ngân Hàng**"). Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này được áp dụng cho tất cả các Sản Phẩm, Dịch Vụ liên quan đến **Tài Khoản (**hoặc **Tài Khoản Thanh Toán)** do Ngân Hàng cung cấp. Bản sao các điều khoản và điều kiện đó sẽ được Ngân Hàng cung cấp theo yêu cầu. Các Điều Khoản Và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này có hiệu lực từ 01/10/2024.

1. MỞ TÀI KHOẢN

1.1. Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng đồng ý rằng Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân, Thông Báo Thỏa Thuận Mở Và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán, Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier, Các Điều Khoản Và Điều Kiện Dành Cho Ngân Hàng Trực Tuyến**,** Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch, Các Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Thanh Toán Quốc Tế, Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân (hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier)(sau đây gọi là "**Các Bản Điều Khoản và Điều Kiện**") (có thể được sửa đổi theo từng thời điểm) và tài liệu xác lập thỏa thuận (nếu có) sẽ tạo thành Thỏa Thuận Mở và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán ("**Thỏa Thuận**") giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng và tạo lập quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

1.2. Thời điểm lập và có hiệu lực của Thỏa Thuận là ngày bắt đầu hoạt động của Tài Khoản được Ngân Hàng ghi nhận trên Thông Báo Thỏa Thuận Mở Và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán gởi tới Chủ Tài Khoản.

1.3. Thỏa Thuận có hiệu lực kể từ ngày bắt đầu hoạt động của Tài Khoản và có giá trị đến khi Ngân Hàng hoặc Chủ Tài Khoản yêu cầu đóng Tài Khoản hoặc Tài Khoản bị đóng theo quy định của pháp luật hiện hành.

1.4. Từ chối mở Tài Khoản: Nếu hồ sơ mở Tài Khoản của Chủ Tài Khoản nằm trong các trường hợp từ chối mở Tài Khoản thanh toán theo quy định của pháp luật về mở Tài Khoản, pháp luật về phòng chống rửa tiền, Ngân Hàng có quyền từ chối mở Tài Khoản và không cung cấp Thông Báo Thỏa Thuận Mở và Sử Dụng Tài Khoản Thanh Toán.

1.5. Chủ Tài Khoản xác nhận và đồng ý rằng để mở và sử dụng Tài Khoản, Chủ Tài Khoản cần cung cấp toàn bộ thông tin theo yêu cầu và hoàn tất Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân. Tất cả các thông tin, tài liệu liên quan đến Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân hay dẫn chiếu Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân được xem là một phụ lục, điều chỉnh Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân. Các thông tin, tài liệu này có thể được thể hiện ở bản ghi âm, lời thoại, thư điện tử, thông báo điện tử, tin nhắn thoại được ghi âm, bản giấy, bản điện tử và các hình thức thể hiện khác và các thông tin, tài liệu, dữ liệu này sẽ là một phần không tách rời của Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân.

1.6. Đối với Chủ Tài Khoản đăng ký mở Tài Khoản qua Ứng Dụng HSBC Mobile Banking: Nhằm bảo vệ Dữ Liệu Cá Nhân của Chủ Tài Khoản cũng như đảm bảo an toàn cho Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ ẩn các thông tin cá nhân trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân khi gởi lại Đơn này cho Chủ Tài Khoản để xác nhận việc mở Tài Khoản. Thông tin cá nhân được ẩn trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân được Ngân Hàng gởi lại cho Chủ Tài Khoản là những thông tin, tài liệu được Chủ Tài Khoản cung cấp cho Ngân Hàng hoặc Ngân Hàng được chia sẻ thông qua xác thực Tài Khoản định danh điện tử trên Ứng Dụng Định Danh Điện Tử Quốc Gia.

2. SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VÀ DỊCH VỤ

2.1. Chủ Tài Khoản đồng ý sử dụng Tài Khoản và Dịch Vụ, Sản Phẩm theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này, theo bất kỳ thỏa thuận hay điều khoản và điều kiện bổ sung nào hoặc các hướng dẫn sử dụng Dịch Vụ, Sản Phẩm phát hành bởi Ngân Hàng và chỉ cho các mục đích hợp pháp, bao gồm chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản và các mục đích hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng.

2.2. Chủ Tài Khoản không được sử dụng Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ cho các giao dịch thanh toán, chuyển khoản, mua hàng hóa dịch vụ và các giao dịch khác không được phép theo quy định của pháp luật hoặc bị cấm. Ngân Hàng có quyền kiểm tra việc sử dụng bất hợp pháp hay bất hợp lệ đối với bất kì Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ nào và có thể đóng hoặc phong tỏa một phần hoặc toàn bộ số dư đối với Tài Khoản theo quy định của Bản Điều Kiện và Điều Khoản Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier.

2.3. Cùng với việc mở Tài Khoản Giao Dịch Vãng Lai/Tài Khoản Tiền Gửi An Lợi, nếu Chủ Tài Khoản có yêu cầu và đủ điều kiện theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành, Ngân Hàng sẽ phát hành Thẻ Thanh Toán Quốc Tế HSBC.

2.4. Việc quản lý và sử dụng Tài Khoản Chung: Việc quản lý và sử dụng Tài Khoản Chung và các Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được ghi nợ từ (các) Tài Khoản Chung này theo một trong các phương thức sau:

2.4.1. Bất kỳ chữ ký nào**:**

Tùy theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng chữ ký của bất kỳ một ai trong số các Chủ Tài Khoản về hoặc liên quan đến bất kỳ một vấn đề gì đối với Tài Khoản Chung sẽ ràng buộc các Đồng Chủ Tài Khoản khác và mỗi Chủ Tài Khoản theo đó đồng ý ủy quyền cho mỗi Đồng Chủ Tài Khoản khác được:

a. Toàn quyền điều hành Tài Khoản Chung, bao gồm thực hiện các giao dịch, thay đổi thông tin, mở Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và đóng Tài Khoản bằng cách

đưa ra chỉ thị cho Ngân Hàng và có quyền đưa ra bất kỳ các chỉ thị điều hành Tài Khoản nào khác mà không cần chúng tôi cùng ký.

b. Thay mặt các Chủ Tài Khoản để gửi yêu cầu bằng văn bản cho Ngân Hàng thực hiện phong tỏa và chấm dứt phong tỏa cho (các) Tài Khoản Chung được mở theo đơn này và các Tài Khoản Tiền Gửi Có Kỳ Hạn được ghi nợ từ Tài Khoản Chung này.

2.4.2. Cả hai chữ ký:

Tùy theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản, Chủ Tài Khoản đồng ý rằng bất kỳ một vấn đề gì đối với Tài Khoản Chung sẽ yêu cầu sự đồng ý của tất cả các Đồng Chủ Tài Khoản bằng cách đưa ra chỉ thị hợp lệ.

2.5. Đối với Tài Khoản Chung, Thẻ Thanh Toán Quốc Tế sẽ chỉ được phát hành với điều kiện chỉ thị ký trên Tài Khoản Chung là "Bất kỳ chữ ký nào".

2.6. Các Đồng Chủ Tài Khoản đều đã đọc và hiểu rõ các quy định liên quan đến Tài Khoản Chung tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung (Bản Điều Khoản và Điều Kiện của Tài Khoản chính Premier đối với Chủ Tài Khoản Premier) và Các Bản Điều Khoản Và Điều Kiện và đồng ý tuân thủ các nội dung này.

2.7. Thời gian, địa điểm, phương thức cung cấp Sản Phẩm: Tài Khoản Giao Dịch được mở dựa trên Đơn Mở Tài Khoản Cá Nhân đăng ký từ Khách Hàng thực hiện thông qua:

2.7.1. Đơn đăng ký nộp trực tiếp tại Các Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng của HSBC trong thời gian hoạt động của HSBC; từ Thứ Hai đến Thứ Sáu (trừ các ngày nghỉ lễ), từ 8 giờ sáng đến 17 giờ chiều,); hoặc

2.7.2. Đơn đăng ký qua hình thức trực tuyến tại bất cứ thời điểm nào tại Ứng dụng HSBC Việt Nam

2.8. Số dư tối thiểu trên Tài Khoản: là số dư trung bình hàng tháng tối thiểu và số dư tối thiểu duy trì trong vòng 12 tháng kể từ ngày mở Tài Khoản theo quy định Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier.

2.9. Các loại phí và mức phí trong mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán: theo quy định Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân hoặc Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier.

2.10. Cách thức thu phí: Tùy theo nhu cầu sử dụng Sản Phẩm/Dịch Vụ của Chủ Tài Khoản, Ngân Hàng sẽ thu phí bằng hình thức nộp tiền mặt tại Các Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng hoặc ghi nợ trực tiếp vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản.

2.11. Điều chỉnh phí trong việc mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán: Ngân Hàng có quyền sửa đổi, bổ sung các loại phí, mức phí, trong mở và sử dụng Tài Khoản Thanh Toán và được quy định trong Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân (Biểu Phí Dịch Vụ HSBC Premier). Những sửa đổi, bổ sung đó sẽ có hiệu lực ngay sau khi Ngân Hàng thông báo tại trang web chính thức của Ngân Hàng và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC.

2.12. Phạm vi giao dịch trên Tài Khoản: Phạm vi sử dụng và hạn mức giao dịch phù hợp với quy định mở và sử dụng tài khoản thanh toán của Ngân Hàng và theo quy định của pháp luật.

2.13. Hạn mức giao dịch:

2.13.1. Hạn mức chuyển tiền trên Ngân Hàng Trực Tuyến hoặc Ứng dụng HSBC Việt Nam theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Dành Cho Ngân Hàng Trực Tuyến.

2.13.2. Hạn mức giao dịch tại Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch của Ngân Hàng: Tùy theo số dư khả dụng trong Tài Khoản của Chủ Tài Khoản và nhu cầu, mục đích giao dịch của Chủ Tài Khoản phù hợp với quy định của pháp luật.

2.14. Ngân Hàng có thể cung cấp thông tin Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:

2.14.1. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của luật hoặc được sự chấp thuận của Chủ Tài Khoản;

2.14.2. Trong phạm vi pháp luật cho phép, cung cấp thông tin về Tài Khoản cho người đại diện, người thừa kế (hoặc người đại diện của người thừa kế) của Chủ Tài Khoản khi Chủ Tài Khoản chết hoặc bị tuyên bố đã chết. Người đại diện, người thừa kế (hoặc người đại diện của người thừa kế) của Chủ Tài Khoản đã chết hoặc bị tuyên bố đã chết cần phải xuất trình các giấy tờ tài liệu có liên quan theo quy định của pháp luật dân sự và yêu cầu của Ngân Hàng.

2.15. Việc xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ Tài Khoản hoặc dữ liệu cá nhân do Chủ Tài Khoản cung cấp, việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba nhằm phục vụ việc cung ứng dịch vụ thanh toán cho Chủ Tài Khoản, xử lý các trường hợp nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm quy định pháp luật được thực hiện theo các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier, Thông Báo Bảo Mật Của HSBC, Quy Tắc Bảo Vệ Thông Tin Của Người Tiêu Dùng Của HSBC và các tài liệu, thỏa thuận khác được Chủ Tài Khoản ký kết và chấp thuận với Ngân Hàng.

2.16. Các trường hợp trích Nợ: Ngân Hàng có quyền trích Nợ Tài Khoản Thanh Toán trong các trường hợp sau:

2.16.1. Theo thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng

2.16.2. Theo quy định của pháp luật

2.16.3. Liên quan đến gian lận, lừa đảo khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

2.17. Quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng Tài Khoản:

2.17.1. Ngân Hàng sẽ thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro, đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng tài khoản thanh toán, bao gồm:

a. Thực hiện các biện pháp kiểm tra, đối chiếu, xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản hoặc xác minh lại thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản, cụ thể:

(i) Biện pháp kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ và đối chiếu đảm bảo sự khớp đúng, chính xác của các tài liệu, thông tin, dữ liệu trong hồ sơ mở và sử dụng Tài Khoản của Chủ Tài Khoản;

(ii) Biện pháp ngăn chặn các hành vi mạo danh, can thiệp, chỉnh sửa, làm sai lệch việc xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản của Chủ Tài Khoản;

(iii) Các biện pháp khác do Ngân Hàng quy định nhằm phòng, chống rủi ro gian lận, mạo danh, vi phạm pháp luật hoặc lợi dụng Tài Khoản cho mục đích bất hợp pháp.

b. Từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng các giao dịch thanh toán, rút tiền trên Tài Khoản theo chỉ thị của Chủ Tài Khoản hoặc khi Ngân Hàng thấy rằng các giao dịch, chỉ thị có dấu hiệu đáng ngờ hoặc không tuân thủ luật pháp Việt Nam.

c. Khi Ngân Hàng biết hoặc nghi ngờ là có sự vi phạm về bảo mật hoặc các tình huống đáng ngờ khác liên quan tới hoạt động của một hoặc nhiều Tài Khoản của Chủ Tài Khoản, Ngân Hàng có thể toàn quyền quyết định từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng các giao dịch thanh toán, rút tiền trên Tài Khoản và trong trường hợp này, Ngân Hàng sẽ thông báo cho Chủ Tài Khoản ngay khi có thể.

2.17.2. Chủ Tài Khoản có trách nhiệm tự bảo vệ những thông tin cá nhân, thông tin Tài Khoản và các thông tin khác liên quan đến Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản.

3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

Chủ Tài Khoản và Ngân Hàng thực hiện các quyền và trách nhiệm của mình liên quan đến Tài Khoản theo Thỏa Thuận và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác giữa Ngân Hàng và Chủ Tài Khoản (được bổ sung, sửa đổi theo từng thời kỳ) và theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3.1. Chủ Tài Khoản có quyền:

3.1.1. Lựa chọn và thỏa thuận việc sử dụng các phương tiện thanh toán, dịch vụ và tiện ích thanh toán tại Ngân Hàng;

3.1.2. Ủy quyền trong sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng;

3.1.3. Yêu cầu Ngân Hàng thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về số dư và các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản của mình theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng;

3.1.4. Theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng, yêu cầu Ngân Hàng thực hiện việc phong tỏa, chấm dứt phong tỏa, đóng Tài Khoản; được gửi thông báo cho Ngân Hàng về việc phát sinh tranh chấp về Tài Khoản giữa các Chủ Tài Khoản Chung;

3.1.5. Yêu cầu Ngân Hàng hướng dẫn quản lý, sử dụng Tài Khoản thanh toán an toàn và giải đáp, xử lý các thắc mắc, khiếu nại trong quá trình mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.2. Chủ Tài Khoản có nghĩa vụ:

3.2.1. Đảm bảo có đủ tiền trên Tài Khoản để thực hiện các lệnh thanh toán đã lập.

3.2.2. Chấp hành các quy định về mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và thỏa các thuận với Ngân Hàng.

3.2.3. Kịp thời thông báo cho Ngân Hàng khi phát hiện thấy những sai sót, nhầm lẫn trên Tài Khoản của mình hoặc nghi ngờ Tài Khoản của mình bị lợi dụng.

3.2.4. Hoàn trả hoặc phối hợp với Ngân Hàng hoàn trả các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi Có vào Tài Khoản của mình.

3.2.5. Cung cấp đầy đủ, chính xác và cập nhật kịp thời cho Ngân Hàng những thông tin trong hồ sơ Tài Khoản, các thông tin bổ sung theo yêu cầu của Ngân Hàng; chịu trách nhiệm về những rủi ro phát sinh trong trường hợp cung cấp, cập nhật thông tin không đầy đủ, chính xác, kịp thời và những thiệt hại do sai sót của mình gây ra.

3.2.6. Duy trì số dư tối thiểu trên Tài Khoản theo quy định của Ngân Hàng.

3.2.7. Không được thực hiện những hành vi bị cấm về mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật.

3.2.8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.3. Ngân Hàng có quyền:

3.3.1. Chủ động trích Nợ Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:

a. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định thi hành án, quyết định thu thuế hoặc các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật và thông báo cho chủ Tài Khoản biết.

b. Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của Tài Khoản theo quy định của pháp luật và thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.

c. Khi phát hiện đã ghi Có nhầm vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản hoặc theo yêu cầu hủy lệnh chuyển Có của ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền do ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền phát hiện thấy có sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền đã lập; việc trích Nợ Tài Khoản phải thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.

d. Theo yêu cầu của Chủ Tài Khoản tại các tài liệu đã được chấp thuận, ký kết và thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản với Ngân Hàng để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ hoặc thu các khoản nợ đến hạn, quá hạn, lãi và các chi phí phát sinh; việc trích Nợ Tài Khoản phải thông báo cho Chủ Tài Khoản biết.

3.3.2. Từ chối thực hiện lệnh thanh toán của Chủ Tài Khoản trong các trường hợp sau:

a. Lệnh thanh toán không hợp pháp, hợp lệ;

b. Chủ Tài Khoản không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán hoặc yếu tố trên lệnh thanh toán không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký trong hồ sơ mở Tài Khoản hoặc lệnh thanh toán không phù hợp với Thỏa Thuận;

c. Tài Khoản không đủ số dư để thực hiện lệnh thanh toán hoặc vượt hạn mức thấu chi;

d. Tài Khoản bị đóng hoặc phong tỏa toàn bộ;

e. Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật;

f. Chủ Tài Khoản vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật;

g. Chủ Tài Khoản từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ về nhận biết Chủ Tài Khoản theo yêu cầu của Ngân Hàng hoặc khi có nghi ngờ về tính trung thực của thông tin và mục đích giao dịch đối với các giao dịch đặc biệt phải giám sát theo quy định của pháp luật phòng, chống rửa tiền;

h. Tài Khoản có dấu hiệu liên quan đến lừa đảo gian lận, phục vụ cho mục đích bất hợp pháp theo các tiêu chí của Ngân Hàng;

i. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.3.3. Từ chối thực hiện yêu cầu đóng, phong tỏa Tài Khoản của Chủ Tài Khoản trong trường hợp chủ Tài Khoản chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo quyết định cưỡng chế của cơ quan có thẩm quyền hoặc chưa thanh toán xong các khoản nợ phải trả cho Ngân Hàng.

3.3.4. Ngân Hàng có thể ngừng cung cấp Dịch Vụ, Sản Phẩm cho Chủ Tài Khoản nếu Ngân Hàng nhận thấy Tài Khoản của Chủ Tài Khoản đã được sử dụng bất kỳ mục đích không được phép hoặc không phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3.5. Ngân Hàng có quyền tiến hành thu thập và xác thực các thông tin, tài liệu, chứng từ mà Chủ Tài Khoản cung cấp cho Ngân Hàng từ bất kỳ nguồn nào mà Ngân Hàng lựa chọn mà không cần phải Chủ Tài Khoản cho phép bằng một văn bản khác.

3.3.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

3.4. Ngân Hàng có nghĩa vụ:

3.4.1. Thực hiện lệnh thanh toán của Chủ Tài Khoản sau khi đã kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán;

3.4.2. Lưu giữ và cập nhật đầy đủ các mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) của Chủ Tài Khoản đã đăng ký để kiểm tra, đối chiếu trong quá trình sử dụng Tài Khoản thanh toán;

3.4.3. Kịp thời ghi Có vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản các lệnh thanh toán chuyển tiền đến, nộp tiền mặt vào Tài Khoản; hoàn trả các khoản tiền do sai sót đã ghi Nợ đối với Tài Khoản của Chủ Tài Khoản; phối hợp hoàn trả các khoản tiền đã được xác định chuyển nhầm vào Tài Khoản của Chủ Tài Khoản theo đề nghị của ngân hàng phục vụ bên chuyển tiền do sai sót so với lệnh thanh toán của người chuyển tiền đã lập;

3.4.4. Thông tin đầy đủ, kịp thời cho Chủ Tài Khoản thông tin về số dư, các giao dịch, chứng từ của các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản và việc phong tỏa Tài Khoản bằng văn bản hoặc theo các hình thức đã quy định tại Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin mà mình cung cấp;

3.4.5. Cập nhật thông tin Chủ Tài Khoản định kỳ hoặc khi Chủ Tài Khoản thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ mở Tài Khoản và kịp thời cập nhật, xác minh thông tin nhận biết Chủ Tài Khoản khi xác định Chủ Tài Khoản có mức độ rủi ro cao theo tiêu chí do Ngân Hàng ban hành. Bảo quản lưu trữ hồ sơ Tài Khoản và các chứng từ giao dịch qua Tài Khoản theo đúng quy định của pháp luật;

3.4.6. Bảo mật các thông tin, dữ liệu cá nhân của Chủ Tài Khoản hoặc dữ liệu cá nhân do Chủ Tài Khoản cung cấp, các thông tin liên quan đến Tài Khoản và các giao dịch trên Tài Khoản của Chủ Tài Khoản theo quy định của pháp luật;

3.4.7. Hướng dẫn Chủ Tài Khoản sử dụng Tài Khoản an toàn, thông báo, giải thích cho Chủ Tài Khoản về hành vi bị cấm trong mở, sử dụng Tài Khoản và giải đáp, xử lý kịp thời thắc mắc, khiếu nại của Chủ Tài Khoản trong mở và sử dụng Tài Khoản theo quy định của pháp luật và các thỏa thuận giữa Chủ Tài Khoản với Ngân Hàng;

3.4.8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Bản Điều Khoản Và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản và Điều Kiện Của Tài Khoản Chính Premier và các tài liệu hoặc thỏa thuận khác đã ký kết hoặc chấp thuận với Ngân Hàng.

4. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

4.1. Ngân Hàng sẽ sửa đổi, bổ sung bất kỳ quy định nào của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này để phù hợp với các quy định pháp luật liên quan và quy trình nội bộ của Ngân Hàng. Những sửa đổi, bổ sung đó sẽ có hiệu lực ngay sau khi Ngân Hàng thông báo tại trang web chính thức của Ngân Hàng và công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở, địa điểm kinh doanh của HSBC. Việc Chủ Tài Khoản tiếp tục sử dụng Tài Khoản, Sản Phẩm, Dịch Vụ ngay sau khi các sửa đổi, bổ sung của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch có hiệu lực (được quy định tại thông báo của Ngân Hàng) sẽ được xem là sự chấp thuận của Chủ Tài Khoản đối với các sửa đổi, bổ sung đó. Trong trường hợp Chủ Tài Khoản không chấp thuận với bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các

Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch, thì Chủ Tài Khoản có quyền chấm dứt việc sử dụng Sản Phẩm, Dịch Vụ của Ngân Hàng bằng cách thông báo đến các kênh tiếp nhận thông tin của Ngân Hàng được quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch này.

4.2. Ngân Hàng sẽ cung cấp thông tin và thông báo cho Chủ Tài Khoản biết về số dư và các giao dịch phát sinh trên Tài Khoản, việc phỏng tỏa và đóng Tài Khoản theo các hình thức được quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.

4.3. Ngân Hàng sẽ thông báo cho Chủ Tài Khoản bằng thư hoặc phương tiện điện tử về thời điểm hết hạn hiệu lực, hạn sử dụng của giấy tờ tùy thân trong hồ sơ mở Tài Khoản và các thông tin cần thiết khác trong quá trình sử dụng Tài Khoản.

4.4. Phương thức tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại, thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại và việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại đối với yêu cầu của Chủ Tài Khoản trên Tài Khoản được thực hiện theo các quy định tại Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.

4.5. Các định nghĩa hoặc điều khoản không được đề cập trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tài Khoản Giao Dịch sẽ được đọc, giải thích theo Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung hoặc Bản Điều Khoản Và Điều Kiện của Tài Khoản Chính Premier.